TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 04/2020/HS-ST Ngày 13/02/2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Duy Chinh;

Bà Nguyễn Thị Thu Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Khổng Thị Tươi – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Văn V, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1997; nơi cư trú: Xóm L, xã P, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Vũ Thị T; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03/12/2019 đến ngày 12/12/2019 chuyển tạm giam; "có mặt".

- *Người chứng kiến:* Ông Vũ Khắc B, sinh năm 1960; địa chỉ: Xóm C, xã P, huyện X, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 02/12/2019, Phan Văn V đi bộ từ nhà đến chợ xã G, huyện G, tỉnh Nam Định mua của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ 100.000đ

được 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy báo, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng mà V xác định là Heroine. Sau đó V mang về nhà lấy một ít ra sử dụng, phần còn lại V cất vào ngăn bàn làm việc tại phòng ngủ, mục đích sử dụng cho bản thân.

Khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 03/12/2019, V tiếp tục đi bộ từ nhà đến chợ xã G, huyện G tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Tại đây, V dò hỏi và mua của một người đàn ông lạ mặt 100.000đ được 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng mà V xác định là Heroine, V cầm gói nhỏ trong lòng bàn tay rồi đi về. Khi V về đến xóm C, xã P, huyện X, tỉnh Nam Định thì gặp Tổ công tác Công an huyện Xuân Trường đang làm nhiệm vụ đã yêu cầu kiểm tra. V chấp hành và giao nộp gói nhỏ vừa mua cho Tổ công tác và khai là Heroine. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 01 gói nhỏ V giao nộp ký hiệu là M.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của V, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 gói nhỏ V cất giấu trong ngăn bàn làm việc tại phòng ngủ, niêm phong lại ký hiệu là M2.

Tại bản kết luận giám định số 1079/GĐKTHS ngày 05/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 gói nhỏ được niêm phong trong phong bì, ký hiệu M và M2 gửi giám định đều là chất ma túy, loại chất ma túy là Heroine. Khối lượng mẫu M: 0, 112 gam; khối lượng mẫu M2: 0, 058 gam.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKS, ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường truy tố bị cáo Phan Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và người chứng kiến, cùng với các tài liệu điều tra mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thì hành vi tàng trữ trái phép tổng cộng 0,170 gam Heroine để sử dụng cho bản thân của bị cáo Phan Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phan Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Phan Văn V tại phiên toà được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bằng lời khai của người chứng kiến, cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/12/2019, Phan Văn V có hành vi tàng trữ trái phép tổng cộng 0,170 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang (trong đó 0,058 gam Heroine thu giữ tại nhà ở xóm L, xã P, huyện X, tỉnh Nam Định và 0,112 gam Heroine V giao nộp tại khu vực xóm C, xã P, huyện Xg, tỉnh Nam Định). Hành vi nêu trên của Phan Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự n hư Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma tuý đã và đang gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma tuý là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự nên Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công việc ổn định, thu nhập thấp nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người phụ nữ và người đàn ông bán ma túy cho V, V khai không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không đủ cơ sở kết luận nên đã tách ra để tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine Cơ quan điều tra đã thu giữ trong vụ án là vật cấm lưu hành xét cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Phan Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

+ Xử phạt bị cáo Phan Văn V 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1079/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

(Vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 15/CCTHA giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Phan Văn V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh, huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- Công an huyện: 02 bản;
- UBND xã P: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thung